

Số: 3421/QĐ-SYT

Tây Ninh, ngày 12 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2023

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TÂY NINH

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ban hành ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Nghị định số 122/2014/NĐ-CP ngày 25/12/2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra y tế;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế; Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế ban hành kèm theo Quyết định số 13/2017/QĐ-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh;

Căn cứ Công văn số 636/TTr-VP ngày 18/10/2022 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 3155/QĐ-BYT 23/11/2022 của Bộ Y tế về phê duyệt kế hoạch thanh tra năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2023 với những nội dung như sau:

1. Công tác thanh tra

Hoạt động thanh tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước thuộc lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đổi mới phương pháp tiến hành thanh tra, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thanh tra, bảo đảm tiên độ các cuộc thanh tra được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của các đơn vị trực thuộc Sở, tập trung vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân,

khieu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của Giám đốc các đơn vị trực thuộc.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Việc tiến hành thanh tra, ban hành kết luận thanh tra đúng quy định của pháp luật, đạt mục đích yêu cầu.

Tiến hành các cuộc thanh tra:

1.1. Thanh tra Sở

1.1.1. Thanh tra hành chính: 02 cuộc

- Thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022; thời gian tiến hành quý II/2023.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua đường dây nóng trong lĩnh vực y tế; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/12/2022; thời gian tiến hành quý III/2023.

* Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

1.1.2. Thanh tra chuyên ngành: 01 cuộc

Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai trên địa thành phố Tây Ninh; thời kỳ thanh tra từ ngày 01/01/2022 đến ngày 30/6/2023; thời gian tiến hành quý II và quý III năm 2023.

1.1.3. Công tác kiểm tra

- Kiểm tra hành nghề y tế tư nhân định kỳ 02 đợt/năm và đột xuất theo chỉ đạo của cấp trên.

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập.

- Kiểm tra việc triển khai thực hiện pháp luật về chế độ báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ.

* Kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

1.2. Chi Cục an toàn vệ sinh thực phẩm

1.2.1. Tổ chức triển khai kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm định kỳ: 03 cuộc

- Kiểm tra ATTP dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023; thời gian tiến hành quý I năm 2023.

- Kiểm tra ATTP trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2023; thời gian tiến hành quý II năm 2023.

- Kiểm tra ATTP trong dịp Tết trung thu năm 2023; thời gian tiến hành quý III và quý IV năm 2023.

1.2.2. Tổ chức công tác kiểm tra, hậu kiểm: 11 cuộc

- Quý I/2023:

+ Kiểm tra ATTP trong dịp Tết Nguyên đán Quý Mão năm 2023.

+ Kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Đợt 1).

+ Kiểm tra chuyên ngành dịch vụ ăn uống bao gồm: bếp ăn tập thể trong các khu công nghiệp và bếp ăn tập thể trong trường học.

- Quý II/2023:

+ Kiểm tra chuyên ngành dịch vụ ăn uống bao gồm: bếp ăn tập thể trong các khu công nghiệp và bếp ăn tập thể trong trường học.

+ Kiểm tra ATTP trong “Tháng hành động vì ATTP” năm 2023.

+ Kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Đợt 2).

- Quý III/2023:

+ Kiểm tra chuyên ngành thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng Y học, thực phẩm dùng cho chế độ ăn đặc biệt, thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng, thực phẩm bổ sung vi chất dinh dưỡng, thực phẩm dinh dưỡng cho trẻ đến 36 tháng tuổi; phụ gia thực phẩm; hương liệu thực phẩm.

+ Kiểm tra, hậu kiểm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Tây Ninh (Đợt 3).

+ Kiểm tra ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2023.

- Quý IV/2023:

+ Kiểm tra ATTP trong dịp Tết Trung thu năm 2023 (cuối tháng 9 và đầu tháng 10).

+ Kiểm tra chuyên ngành nước uống đóng chai, nước uống đóng bình, nước đá dùng liền và nước đá dùng để chế biến thực phẩm.

1.2.3. Thanh tra, kiểm tra đột xuất, phát sinh

Theo yêu cầu của Cục An toàn thực phẩm, Ban Chỉ đạo liên ngành về vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh và Sở Y tế về công tác thanh tra, kiểm tra đột xuất hoặc thanh tra, kiểm tra giải quyết các vấn đề phát sinh:

- Khi có dấu hiệu vi phạm về ATTP, sự cố về ATTP, các đợt kiểm tra cao điểm và yêu cầu quản lý ATTP theo chỉ đạo của cơ quan cấp trên.

- Khi có cảnh báo của tổ chức trong nước, nước ngoài và các tổ chức quốc tế liên quan đến ATTP.

- Theo phản ánh của tổ chức, cá nhân có liên quan đến ATTP.

1.3. Chi Cục dân số - Kế hoạch hóa gia đình: 02 cuộc kiểm tra.

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi và các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên; thời gian thực hiện trong quý II năm 2023.

- Kiểm tra việc cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí cho người thuộc diện

được cấp theo quy định của pháp luật và có đăng ký sử dụng phương tiện tránh thai miễn phí. Thời gian thực hiện trong quý III năm 2023.

* Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

(Nội dung chi tiết trong danh mục các cuộc thanh tra kèm theo)

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiên nghị của dân; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các nghị định thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Tăng cường kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các Sở ban ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phấn đấu đạt tỷ lệ trên 90%; kiên quyết xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, thực hiện không nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo gắn với bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ để việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021 - 2025”.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách pháp luật về phòng chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực: đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư, đề bạt, bổ nhiệm công chức, viên chức...; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng.

Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng như: đấu thầu, tài chính, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ,...kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhất là những vụ việc có dấu hiệu sai phạm.

4. Công tác xây dựng ngành

Triển khai thực hiện Luật Thanh tra (sửa đổi) sau khi được ban hành; thường xuyên cập nhật những vướng mắc, khó khăn kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, nhất là các quy định về tăng cường trách nhiệm và kỷ cương, kỷ luật. Nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong công chức, viên chức và người lao động, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động; giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết

số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

Điều 2. Chánh Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có liên quan triển khai thực hiện kế hoạch này, báo cáo kết quả cho Giám đốc Sở Y tế theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Thủ trưởng các Phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Bộ Y tế (để b/c);
- Thanh tra tỉnh Tây Ninh (để b/c);
- Ban Giám đốc Sở Y tế (để b/c);
- Các Phòng chuyên môn thuộc Sở (t/h);
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc Sở (t/h);
- Cổng thông tin điện tử: <http://soyte.tayninh.gov.vn>;
- Lưu: VT, TTr.



Trương Văn Hùng

DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA, KIỂM TRA NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 3121 /QĐ-SYT ngày 12/12/2022
của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh)



| STT | Nội dung cuộc thanh/kiểm tra | Đối tượng | Thời gian thực hiện | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Ghi chú |
|-----------------------------------|--|---|---------------------|----------------------|--------------------------------|--|
| I. Thanh tra hành chính | | | | | | |
| 1 | Trách nhiệm của Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về Phòng, chống tham nhũng | Giám đốc Trung tâm Y tế thị xã Hòa Thành | Quý II | Thanh tra Sở Y tế | Các phòng chức năng - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 2 | Trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua đường dây nóng trong lĩnh vực y tế | Bệnh viện Đa khoa tỉnh | Quý III | Thanh tra Sở Y tế | Các phòng chức năng - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| II. Thanh tra Chuyên ngành | | | | | | |
| 1 | Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về sản xuất, kinh doanh nước uống đóng chai. | Các cơ sở sản xuất nước uống đóng chai trên địa bàn thành phố Tây Ninh; | Quý II, Quý III | Thanh tra - Sở Y tế. | Chi cục an toàn VSTP - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| III. Kiểm tra | | | | | | |
| 1 | Kiểm tra hành nghề y tế tư nhân định kỳ. | Các cơ sở trên địa bàn tỉnh | 02 đợt/năm | Thanh tra Sở Y tế | Các phòng chức năng - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 2 | Kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản thu nhập | Các đơn vị thuộc Sở | Quý I | Thanh tra Sở Y tế | Các phòng chức năng - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |

| | | | | | | |
|---|---|-----------------------------|-------------------|--|-------------------------------|--|
| 3 | Kiểm tra việc triển khai thực hiện pháp luật về chế độ báo cáo theo Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ | Các đơn vị thuộc Sở | Quý III và Quý IV | Thanh tra Sở Y tế | Các phòng chức năng - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 4 | Kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong dịp Tết Nguyên đán 2023. | Các cơ sở trên địa bàn tỉnh | Quý I | Chi cục an toàn VSTP - Sở Y tế | Thanh tra Sở - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 5 | Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm Tháng hành động. | Các cơ sở trên địa bàn tỉnh | Quý II | Chi cục an toàn VSTP - Sở Y tế | Thanh tra Sở - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 6 | Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm Tết Trung thu. | Các cơ sở trên địa bàn tỉnh | Quý III, quý IV | Chi cục an toàn VSTP - Sở Y tế | Thanh tra Sở - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 7 | Kiểm tra thực hiện các quy định của pháp luật về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi và các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên | Các cơ sở trên địa bàn tỉnh | Quý II, | Chi Cục Dân số & Kế hoạch hóa gia đình | Thanh tra Sở - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |
| 8 | Kiểm tra việc cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí cho người thuộc diện được cấp theo quy định của pháp luật và có đăng ký sử dụng phương tiện tránh thai miễn phí | Các cơ sở trên địa bàn tỉnh | Quý III | Chi Cục Dân số & Kế hoạch hóa gia đình | Thanh tra Sở - Sở Y tế | Đơn vị phối hợp: Đơn vị có liên quan khi cần thiết |

IV. Công tác hậu kiểm: 11 cuộc do Chi cục ATVSTP chủ trì tiến hành